

Những Lời Khai Thị Trí Huệ Trong Kinh Kim Cang

Chủ Đề 548: Ngũ Đức, Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyên (Phản Hạ)

Chủ giảng: Pháp sư Tịnh Không

Thời gian: Tháng 05 năm 1995

Địa điểm: Cư Sĩ Lâm Phật Giáo Singapore

Trích lục từ: Báo cáo nghiên cứu Kim Cang Bát Nhã (Tập 047)

Chuyển ngữ: Tịch Minh



【Ngũ Đức, Tam Phước, Lục Hòa, Tam Học, Lục Độ, Thập Nguyên.】

Tiếp theo là “Thân đồng trụ, khẩu vô tránh, ý đồng duyệt” (Thân hòa đồng trụ, khẩu hòa vô tránh, ý hòa đồng duyệt). Thân đồng trụ, ở trong đây cũng mang ý nghĩa vô cùng rộng lớn, đó là bắt buộc phải tùy thuận theo thời thế, như vậy mới là đồng trụ. Nếu không thể tùy thuận thời thế, người ta nhìn thấy kỳ quái, thế thì họ sẽ rất khó tiếp nhận, quần chúng xã hội này không thể tiếp nhận quý vị. Phật giáo truyền đến Trung Quốc chúng ta, những vị đại đức hoàng pháp đó rất hiểu. Thân đồng trụ chính là “tùy hỷ công đức” trong Hạnh nguyện Phổ Hiền, các Ngài có thể tùy duyên. Người Ấn Độ mặc trang phục không giống với trang phục của chúng ta, khi đến Trung Quốc, các Ngài cởi bỏ trang phục Ấn Độ, đổi thành trang phục của Trung Quốc, người Trung Quốc chúng ta vừa nhìn thấy liền rất hoan hỷ, các Ngài giống hệt như chúng ta, các Ngài có thể dung thông với người Trung Quốc chúng ta. Cho đến kiến trúc, xây dựng đạo tràng, hình dáng đạo tràng ở Ấn Độ không giống với Trung Quốc, các Ngài không xây theo kiểu dáng của Ấn Độ, mà xây dựng theo kiểu dáng cung điện của Trung Quốc, khiến cho người Trung Quốc chúng ta vừa nhìn đã thấy đặc biệt thân thiết, cho nên Phật pháp truyền đến Trung Quốc để truyền giáo, hoàn toàn không có một mảy may chướng ngại nào, từ triều đình đến bá tánh đều phổ biến hoan nghênh. Vì sao vậy? Các Ngài đã làm được thân đồng trụ. Phong tục tập quán của tôi với quý vị hoàn toàn giống nhau, tôi tùy thuận quý vị, tuyệt đối không bắt quý vị phải tùy thuận tôi, tôi tùy thuận quý vị là được rồi, vậy là thành công rồi.

Đạo Cơ Đốc thì không hiểu được đạo lý này. Trước khi chưa học Phật, tôi cũng từng qua lại ở nhà thờ Cơ Đốc giáo khoảng hai năm, có một vị mục sư đối xử với tôi rất tốt, là người Mỹ, là một bà cụ, đối với tôi cực kỳ tốt. Có một lần,

bà rất cảm khái nói với chúng tôi, đại khái là lúc có khoảng năm, sáu người chúng tôi đang ngồi trò chuyện cùng nhau, bà rất cảm khái nói rằng, Cơ Đốc giáo truyền đến Trung Quốc đã một trăm năm rồi, lịch sử hơn một trăm năm nay, Trung Quốc có một tỷ người, bà nói tín đồ Cơ Đốc giáo mới được bao nhiêu? Còn chưa đến một triệu. Một trăm năm, trong một tỷ người, số người tín ngưỡng Cơ Đốc giáo còn chưa đến một triệu, cho nên khi nói đến chuyện này bà rất cảm khái, bộ dạng dường như rất buồn bã. Lúc đó tôi chưa học Phật, không biết nguyên nhân là gì, mãi đến sau này học Phật mới biết, họ không thể tùy thuận hòa hợp, không hiểu được thân đồng trụ, không hiểu được tùy hỷ công đức. Xây dựng nhà thờ thì nhất định phải xây theo kiểu của nước ngoài, người Trung Quốc chúng ta vừa nhìn thấy, nơi của quý Tây dương (*), tốt nhất là đừng có bước vào. Họ chính là không hiểu được hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, họ không hiểu. Phật giáo cứ đến một nơi nào, thì hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức, ranh giới hoàn toàn không còn nữa.

Tương tự như vậy, hôm nay chúng ta đến nước Mỹ cũng rất cảm khái, Phật giáo truyền đến Mỹ đại khái cũng có lịch sử khoảng một trăm năm, sớm nhất là do người Nhật Bản truyền vào, mãi cho đến tận hôm nay, Phật giáo ở Mỹ dòng chính vẫn là của Nhật Bản, đại khái khoảng chín mươi phần trăm đạo tràng là của người Nhật. Nhưng độ được bao nhiêu người Mỹ? Không nhiều. Có thể còn không bằng Cơ Đốc giáo ở Trung Quốc. Nguyên nhân là gì? [Đạo tràng của người Hoa] đều xây theo lối kiến trúc cung điện Trung Quốc, người Nhật Bản thì cũng xây theo lối kiến trúc đền thờ truyền thống của họ, khiến người ta vừa nhìn thấy là biết văn hóa nước ngoài. Cho nên những người nước ngoài đó nhìn thấy, người nước ngoài nhìn chúng ta cũng xem như những kẻ ngoại tộc kỳ dị, họ cũng chẳng qua lại với chúng ta, cũng chẳng bước vào đạo tràng của chúng ta, điều này sai rồi. Sau khi tôi đến Mỹ, tôi liền khuyên thỉnh rất nhiều vị pháp sư, tôi khuyên họ mà họ không chịu nghe, tôi nói quý vị có năng lực xây dựng đạo tràng, thì nên xây theo kiểu dáng gì? Xây giống như kiểu Nhà Trắng của Mỹ ấy. Để cho người Mỹ vừa nhìn là họ hoan hỷ, họ tự nhiên sẽ đi vào, quý vị không mời họ thì họ cũng sẽ đi vào; khuôn mặt tượng Phật đó nhất định phải tạc mang đường nét của người Mỹ, họ vừa nhìn thấy liền nghĩ ngay: ‘Người Mỹ cũng thành Phật rồi! Thế mới được! Những điều này đều bao hàm ở trong thân đồng trụ cả, quý vị mới biết được hàm ý này ở trong kinh Phật nó sâu rộng đến nhường nào. Quý vị làm sao để đồng trụ với họ? Chúng ta đến một quốc gia nào, thì phải đồng trụ với quốc dân của quốc gia đó, phải đồng trụ với lịch sử

văn hóa của quốc gia đó, thì Phật pháp mới có thể cắm rễ, mới có thể phát dương quang đại, mới có thể làm lợi ích cho chúng sanh ở một phương đó. Những đạo lý mà chúng ta luận bàn, đều đã tự thu hẹp phạm vi lại quá mức nhỏ bé, quá chật hẹp, cho nên đều không khởi được tác dụng.

“Khẩu vô tránh”, điều này rất dễ hiểu, không có thị phi, không có tranh luận. “Ý đồng duyệt”, mọi người ở cùng nhau cộng tu hoan hỷ, cho dù không phải là cộng tu, mà chung sống với toàn thể quần chúng xã hội thành một khối hòa mục, thì mới có thể ảnh hưởng đến những nơi này, mới có thể ngầm âm thầm chuyển hóa, thay đổi phong tục tập quán, đây là công đức giáo hóa của Phật pháp. Ở phần cuối là “lợi đồng quân”, lợi đồng quân cũng chính là điều mà chúng ta đang nói ngày nay, khoảng cách giàu nghèo được thu hẹp càng nhiều càng tốt, phân chia đồng đều. Thế nhưng tài phú dứt khoát là không thể chia đều được, nguyên nhân vì sao? Nghiệp nhân do mỗi người tạo tác trong đời quá khứ không giống nhau, cho nên quả báo của họ không giống nhau. Sự giáo hóa của Phật giúp quý vị minh bạch đạo lý này, hiểu rõ sự thật này, khuyên nhủ người giàu có giúp đỡ người nghèo khổ. Lợi đồng quân là giảng như vậy, không phải là gượng ép. Mà là muốn cho người phú quý hiểu được đạo lý, đây là thiện nhân mà quý vị đã tu từ quá khứ; phải làm cho người nghèo khổ hiểu rõ chân tướng sự thật, chúng ta ở đời trước đã không tu, khiến cho những người nghèo khổ này cũng không oán trời không trách người, thì xã hội này mới yên định. Người nghèo khổ tích cực tu thiện nhân, đời nay tôi nghèo khổ, đời sau tôi sẽ phú quý, nếu như cái thiện nhân này tạo được tích cực, bây giờ tôi nghèo khổ, qua năm năm, mười năm nữa tôi liền phú quý. Thiện nhân nhất định kết thiện quả, phải hiểu được đạo lý này, đây mới là con đường giải quyết vấn đề; nếu không nói rõ ràng giảng tường tận đạo lý này, giải thích rõ ràng chân tướng sự thật, thì phạm hễ miễn cưỡng (gượng ép) đều sanh ra di chứng, phía sau đều kéo theo vô số những sự việc phức tạp, không có cách nào giải quyết được. Đặc biệt là chúng ta nhìn thấy xã hội hiện đại ngày nay, từng khu vực trên toàn thế giới, những vấn đề phức tạp, những vấn đề nghiêm trọng, là ngày càng nhiều, ngày càng không dễ giải quyết, lấy thông minh trí tuệ của thế gian thì không có cách nào giải quyết được. Vì sao hết cách? Họ không biết được nguồn gốc của vấn đề, họ không hiểu được đạo lý này. Họ chỉ nhìn thấy quả báo trước mắt, họ không biết được trước cái quả báo đó là nguyên nhân gì tạo thành. Hiểu rõ nguồn gốc, thì nút thắt đó mới có thể tháo gỡ được, nguồn gốc không hiểu rõ, thì có gượng ép cũng vô ích. Từ đó có thể thấy, chúng ta có thể khẳng định duy nhất chỉ có Phật

pháp mới có thể giải quyết vấn đề, đối với bất kỳ quốc gia nào, bất kỳ dân tộc nào trên toàn thế giới, bất kỳ vấn đề phức tạp nào, Phật pháp đều có thể giải quyết, có thể giải quyết một cách triệt để, khiến người ta tâm phục khẩu phục. Sự giáo dục tốt như vậy, đáng tiếc là không có người coi trọng, không có người đem nó phát dương quang đại, đây quả thật là đáng tiếc, Phật pháp đích thực có thể cứu thế gian, đích thực có thể văn hồi kiếp vận. Cho nên tôi thường hay khuyên gắng các đồng tu trẻ tuổi nhất định phải phát tâm, thiết thực thọ trì đọc tụng, vì người diễn thuyết.

Tam phước, Lục hòa là những điều giới cơ bản, là khoa mục bắt buộc phải tu. Bất luận quý vị học tông phái nào, bất luận học pháp môn nào, tám vạn bốn ngàn pháp môn, vô lượng pháp môn, thì đây là những khoa mục bắt buộc phải tu, nhất định phải cắm gốc rễ ở chỗ này. Sau đó, tam học Giới - Định - Tuệ, Lục độ mà trong “Kinh Bát Nhã” đã nói, Thập nguyện mà trong “Kinh Hoa Nghiêm” đã nói, mới có thể đi vào thực tiễn, đây là cương lĩnh tu hành của chúng ta. Khoa mục cũng không nhiều, rất dễ nhớ, từng điều từng điều đều phải nhớ cho thật kỹ, ngày ngày phải phản tỉnh xem chúng ta đã làm được bao nhiêu, phải thực sự nỗ lực mà làm.

Chú thích:

(*): “Quỷ Tây dương” (Nguyên văn Hán ngữ: 洋鬼子 - Dương quỷ tử). Về nghĩa đen, “Dương” chỉ phương Tây, “Quỷ tử” là cách gọi ma quỷ. Đây là một cụm từ dân gian mang tính bài ngoại mà người Trung Quốc thời xưa (đặc biệt là cuối thời nhà Thanh) dùng để gọi những người phương Tây, xuất phát từ sự e dè, sợ hãi trước ngoại hình khác biệt (mắt xanh, tóc vàng...) và nền văn hóa hoàn toàn xa lạ. Lão Hòa thượng Tịnh Không không dùng từ này với ý xúc phạm, mà Ngài mượn lại cách nói chân thực của dân gian đương thời để lột tả sâu sắc sự bế tắc, định kiến và ranh giới văn hóa. Ngài dùng hình ảnh này để răn dạy một bài học hoằng pháp cốt lõi: Nếu đi truyền Đạo mà không hiểu “hằng thuận chúng sanh”, không chịu hòa nhập với kiến trúc, văn hóa bản địa, thì trong mắt người dân sở tại, chúng ta mãi mãi chỉ là những kẻ ngoại bang xa lạ, kỳ dị. Khiến họ sinh tâm e dè, không dám bước vào đạo tràng để tiếp nhận Phật Pháp.